

KHUYẾN NGHỊ VỀ PHÁP LUẬT ƯU ĐÃI NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI CÁCH MẠNG LÀ THƯƠNG BINH, LIỆT SĨ

TS. Nguyễn Thị Tuyết Vân

Trường Đại học Lao động - Xã hội

vanluat72@yahoo.com

ThS. Nguyễn Thị Sơn

Trường Đại học Lao động - Xã hội

nguyenthison090376@gmail.com

TS. Nguyễn Thị Sinh Chi

Trường Đại học Lao động - Xã hội

sinhchi08@gmail.com

Tóm tắt: Chính sách ưu đãi người có công với cách mạng nói chung trong đó có thương binh, liệt sĩ là một chủ trương đúng đắn, hợp lòng dân của Đảng và Nhà nước ta, thể hiện tinh thần “Uống nước nhớ nguồn”, “Đền ơn đáp nghĩa”. Chính sách này ghi nhận và ưu đãi với một lớp người có những cống hiến, hy sinh hoặc có những thành tích, đóng góp đặc biệt xuất sắc cho đất nước. Với tư cách là chủ thể quản lý, đại diện chính thức của xã hội và cũng là chủ thể có khả năng nhất, Nhà nước đã ban hành các quy định của pháp luật thực hiện ưu đãi dành cho thương binh, liệt sĩ. Bài viết đánh giá thực trạng quy định của pháp luật ưu đãi người có công với cách mạng là thương binh, liệt sĩ (đó là các quy định về điều kiện xác nhận là thương binh, liệt sĩ và các chế độ ưu đãi đối với thương binh, liệt sĩ) và đưa ra một số khuyến nghị hoàn thiện pháp luật về lĩnh vực này.

Từ khóa: Người có công với cách mạng, thương binh, liệt sĩ.

SUGGESTIONS REGARDING THE LEGISLATION ON PREFERENTIAL TREATMENT FOR NATIONAL DEVOTEES WHO ARE WAR INVALIDS AND MARTYRS

Abstract: The preferential policy aimed at national devotees, particularly war invalids and martyrs, is a commendable initiative that resonates with the sentiments of our Party and State. It embodies the principles of “Drinking water, remembering the source” and emphasizes the values of gratitude and appreciation. This policy acknowledges and rewards a group of individuals who have shown dedication, made sacrifices, or achieved remarkable contributions to the nation. As the official governing body and representative of society, the State has established legal provisions to implement incentives for war invalids and martyrs. This article evaluates the current legal framework regarding the preferential treatment of individuals with meritorious services to the revolution, specifically focusing on the criteria for certification as war veterans and martyrs, as well as the associated benefits. Additionally, it offers several recommendations aimed at enhancing the legal provisions in this area.

Keywords: national devotees, war invalids, martyr.

Mã bài báo: JHS - 194

Ngày nhận bài sửa: 28/03/2024

Ngày nhận bài: 29/12/2023

Ngày duyệt đăng: 20/05/2024

Ngày nhận phản biện: 23/01/2024

1. Đặt vấn đề

Các chính sách, pháp luật về ưu đãi đối với thương binh, liệt sĩ và người có công với cách mạng từ khi tiến hành công cuộc đổi mới đất nước năm 1986 đến nay đã có những thay đổi quan trọng để phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội và ngày càng được mở rộng về đối tượng, bao phủ hầu hết các mặt của đời sống, trong đó nổi bật nhất là việc ban hành Pháp lệnh Ưu đãi người hoạt động cách mạng, liệt sĩ và gia đình liệt sĩ, thương binh, bệnh binh, người hoạt động kháng chiến, người có công giúp đỡ cách mạng năm 1994 và Pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” năm 1994, Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2005; các Nghị định của Chính phủ quy định mức trợ cấp, phụ cấp ưu đãi đối với người có công với cách mạng... Năm 2020, trên cơ sở tổng kết việc thực hiện Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng số 26/2005/PL-UBTVQH11 và số 04/2012/UBTVQH13, Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng (Pháp lệnh số 02/2020/UBTVQH14) có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2021 với nhiều điểm mới, hướng tới nâng cao chế độ ưu đãi và mở rộng số người hưởng ưu đãi cho người có công với cách mạng.

Các chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và gia đình người có công với cách mạng đã được nghiên cứu, bổ sung và điều chỉnh phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của đất nước trong từng thời kỳ. Theo đó, các chế độ ưu đãi được thực hiện đa dạng gồm trợ cấp, phụ cấp hằng tháng, trợ cấp một lần và các chế độ ưu đãi khác như: hỗ trợ y tế, giáo dục, trang cấp dụng cụ chỉnh hình, phục hồi chức năng, tạo việc làm, hỗ trợ, cải thiện nhà ở, miễn hoặc giảm tiền sử dụng đất, vay vốn kinh doanh và miễn hoặc giảm thuế.

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng khẳng định trong những năm tới, tiếp tục: “Thực hiện tốt chính sách xã hội, bảo đảm an sinh và phúc lợi xã hội, an ninh con người, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong quản lý phát triển xã hội, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống và hạnh phúc của nhân dân...”. Để tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật ưu đãi người có công nói chung và đối với thương binh, liệt sĩ nói riêng, đồng thời tiếp tục đẩy mạnh công tác chăm sóc thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ, trong thời gian tới cần tiếp tục rà soát, bổ sung các quy định của pháp luật như mức chuẩn trợ cấp, chế độ trợ cấp, thủ tục hành chính...

2. Tổng quan nghiên cứu

Pháp luật ưu đãi người có công với cách mạng nói chung và pháp luật ưu đãi người có công với cách mạng là thương binh, liệt sĩ nói riêng đã được một số tác giả quan tâm nghiên cứu dưới các hình thức như luận văn, luận án, đề tài. Cụ thể:

Tác giả Hường (2017) với đề tài “Thực thi chính sách ưu đãi người có công với cách mạng trên địa bàn quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội”, luận văn đã nghiên cứu những vấn đề lý luận về thực thi chính sách ưu đãi người có công với cách mạng; thực trạng thực thi chính sách ưu đãi người có công với cách mạng trên địa bàn quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội và phương hướng, giải pháp nâng cao hiệu quả thực thi chính sách ưu đãi người có công với cách mạng trên địa bàn quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội. Luận văn “Ưu đãi người có công với cách mạng theo pháp luật Việt Nam từ thực tiễn quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng”, tác giả Trà (2019) tập trung nghiên cứu cơ sở lý luận về ưu đãi người có công với cách mạng; thực trạng pháp luật về ưu đãi người có công với cách mạng và thực tiễn thực hiện tại đây và đề xuất một số giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện ưu đãi người có công với cách mạng tại quận Ngũ Hành Sơn, Thành phố Đà Nẵng; Luận văn “Pháp luật ưu đãi người có công với cách mạng và thực tiễn áp dụng tại tỉnh Sơn La” của tác giả Lan (2020) đã nghiên cứu một số vấn đề lý luận và quy định của pháp luật ưu đãi người có công với cách mạng; thực trạng áp dụng pháp luật ưu đãi người có công với cách mạng tại tỉnh Sơn La và kiến nghị hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật ưu đãi người có công với cách mạng tại tỉnh Sơn La. Luận văn “Quản lý nhà nước về thực hiện chế độ chính sách với người có công qua thực tiễn trên địa bàn quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội” của tác giả Anh (2021) đã nghiên cứu một số vấn đề lý luận trong quản lý nhà nước về thực hiện chế độ chính sách với người có công; thực trạng về quản lý nhà nước trong thực hiện chế độ chính sách với người có công và thực tiễn trên địa bàn quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội và giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về thực hiện chế độ chính sách với người có công trong giai đoạn hiện nay.

Bài viết “Xã hội hóa thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng tại huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội” của tác giả Trang và nnk (2020). Bài viết đã phân tích thực trạng xã hội hóa thực hiện chính sách người có công dựa trên số liệu khảo sát của đề tài nghiên cứu khoa học “Thực hiện chính sách

ưu đãi người có công với cách mạng tại huyện Đông Anh, Hà Nội”, các phân tích tập trung vào chương trình cụ thể như xây dựng nhà tình nghĩa, tặng sổ tiết kiệm, chăm sóc thân nhân liệt sĩ, phụng dưỡng Bà mẹ Việt Nam anh hùng, xây dựng, tu bổ các công trình tưởng niệm. Bài viết “Chính sách đối với người có công luôn được quan tâm nhất quán, thường xuyên” của Hoan (2022) đã phân tích sự hoàn thiện chính sách người có công trong thời gian vừa qua và công tác giải quyết các hồ sơ tồn đọng, từ đó nêu ra một số nội dung cơ bản cần tập trung giải quyết trong thời gian tới.

Nhìn chung, các công trình nghiên cứu nêu trên đã đề cập đến các vấn đề lý luận về chính sách ưu đãi người có công nói chung và thực tiễn thực hiện ở những địa phương khác nhau. Tuy nhiên, chưa có công trình nào nghiên cứu chuyên sâu về pháp luật ưu đãi người có công với cách mạng là thương binh, liệt sĩ.

3. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết này, tác giả sử dụng phương pháp nghiên cứu định tính. Trong đó, bài viết chủ yếu sử dụng phương pháp nghiên cứu tài liệu thông qua các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về ưu đãi người có công với cách mạng là thương binh, liệt sĩ. Đồng thời, bài viết sử dụng các báo cáo về việc thực hiện ưu đãi người có công với cách mạng là thương binh, liệt sĩ của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và của một số Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

4. Một số vấn đề chung về pháp luật ưu đãi người có công với cách mạng

Khái niệm người có công với cách mạng

Chính sách ưu đãi người có công với cách mạng là một chủ trương đúng đắn, hợp lòng dân của Đảng và Nhà nước ta, thể hiện tinh thần “Uống nước nhớ nguồn”, “Đền ơn đáp nghĩa”. Chính sách này ghi nhận và ưu đãi với một lớp người có những cống hiến, hy sinh hoặc có những thành tích, đóng góp đặc biệt xuất sắc cho đất nước. Các quy định pháp luật về ưu đãi người có công với cách mạng đã được Nhà nước ban hành rất sớm (Sắc lệnh số 20/SL do Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ký ngày 16/02/1947, sau đó được bổ sung bằng Sắc lệnh số 242/SL ngày 12/10/1948, quy định tiêu chuẩn xác nhận thương binh, truy tặng “tử sĩ”, thực hiện chế độ “lương hưu thương tật” đối với thương binh, chế độ “tiền tuất” đối

với gia đình liệt sĩ). Tuy nhiên, đến nay vẫn chưa có một văn bản pháp luật nào đưa ra khái niệm về người có công hay người có công với cách mạng.

Qua nội dung của các văn bản pháp luật về người có công với cách mạng, chúng ta có thể hiểu *người có công với cách mạng là những đối tượng được ghi nhận trong Pháp lệnh Ưu đãi có công với cách mạng theo quy định của Nhà nước*.

Những đối tượng được hưởng ưu đãi người có công với cách mạng được chia làm hai nhóm - người có công với cách mạng và thân nhân của người có công với cách mạng, cụ thể:

Thứ nhất, người có công với cách mạng:

- Người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945;
- Người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945;
- Liệt sĩ;
- Bà mẹ Việt Nam anh hùng;
- Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân;
- Anh hùng Lao động trong thời kỳ kháng chiến;
- Thương binh, bao gồm cả thương binh loại B được công nhận trước ngày 31 tháng 12 năm 1993; người hưởng chính sách như thương binh;
- Bệnh binh;
- Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học;
- Người hoạt động cách mạng, kháng chiến, bảo vệ Tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế bị địch bắt tù, đày;
- Người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế;
- Người có công giúp đỡ cách mạng.

Thứ hai, thân nhân của người có công với cách mạng bao gồm cha đẻ, mẹ đẻ, vợ hoặc chồng, con (con đẻ, con nuôi), người có công nuôi liệt sĩ.

Đó là những người có quan hệ hôn nhân, huyết thống hoặc nuôi dưỡng với người có công - chính họ cũng là những người chịu nhiều thiệt thòi về tinh thần, tình cảm và khó khăn do sự cống hiến, hy sinh của người thân của cho đất nước, cho dân tộc. Vì vậy, việc ưu đãi với thân nhân của người có công với cách mạng là hết sức cần thiết, thể hiện đạo lý, truyền thống “uống nước nhớ nguồn” của dân tộc ta, đồng thời cũng nhằm hướng tới an sinh xã hội nói chung.

Cơ sở của việc thực hiện chính sách đối với người có công với cách mạng

Khác với những đối tượng cũng được hưởng chính sách trợ giúp xã hội như người thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em theo quy định của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ Quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội, người có công với cách mạng là người được hưởng sự ưu đãi của Nhà nước và xã hội bởi họ là những người có thành tích hoặc đóng góp đặc biệt xuất sắc cho đất nước, cho dân tộc. Có thể hiểu rằng, sự ưu đãi của Nhà nước và xã hội đối với người có công với cách mạng dựa trên cơ sở là những cống hiến, hy sinh của họ cho đất nước.

Tính chất của chế độ ưu đãi người có công với cách mạng ở nước ta hiện nay là một phần của chính sách an sinh xã hội, chủ yếu tập trung vào những đối tượng có tính chất đặc biệt, đó là người có công với cách mạng và/hoặc thân nhân của họ đang phải chịu nhiều thiệt thòi về vật chất và tinh thần cần được sự quan tâm của Nhà nước và toàn xã hội bởi sự mất mát, hy sinh chẳng vật chất nào bù đắp được như: tuổi trẻ, tính mạng, sức khỏe... Có nhiều người đã hy sinh, bỏ lại cha, mẹ, vợ, chồng, con khó khăn, thiếu người chăm sóc, phụng dưỡng, dạy dỗ, có những người phải chịu đựng những đau đớn, dày vò của vết thương và bệnh tật trong suốt phần đời còn lại. Thậm chí, trong nhiều hoàn cảnh, cuộc sống của họ còn cơ cực hơn, vật chất còn thiếu thốn hơn, tinh thần còn đau khổ hơn khi phải chứng kiến những thiệt thòi, sự đau đớn của người thân, do hậu quả của chiến tranh để lại cho thế hệ sau như: những người bị nhiễm chất độc hóa học... Do đó, việc công nhận, ghi nhận những cống hiến hy sinh, tặng, truy tặng danh hiệu và ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân của họ không chỉ là trách nhiệm, nghĩa vụ của Nhà nước mà còn là trách nhiệm của toàn xã hội, cộng đồng và mỗi người dân cũng như các thế hệ sau này.

Để được hưởng các ưu đãi theo quy định của pháp luật thì những cống hiến, hy sinh của người có công với cách mạng phải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận. Về mặt nội dung, người đó phải có những cống hiến, hy sinh cho đất nước, cho dân tộc. Về mặt hình thức, thủ tục thì người đó phải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận những cống hiến, hy sinh ấy.

Sự công nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền không chỉ nhằm xác định và phân biệt người có

công với cách mạng với những đối tượng khác trong xã hội cũng được hưởng ưu đãi mà còn nhằm phân loại giữa các đối tượng người có công với nhau. Sự công nhận này nhằm tạo ra sự bảo đảm về mặt pháp lý để những ưu tiên, ưu đãi cũng như những danh hiệu và vinh dự trở thành quyền của họ chứ không phải là sự thụ hưởng dựa vào sự ban ơn hay tùy tâm của xã hội và cộng đồng. Chính vì vậy, mỗi đối tượng người có công với cách mạng thì pháp luật quy định điều kiện, tiêu chí xác định khác nhau và hồ sơ, thủ tục để được công nhận cũng khác nhau.

5. Thực trạng pháp luật và thực tiễn thực hiện pháp luật ưu đãi người có công với cách mạng là thương binh, liệt sĩ

5.1. Thực trạng pháp luật ưu đãi người có công với cách mạng là thương binh, liệt sĩ

Một là, điều kiện để được công nhận là thương binh, liệt sĩ

Điều kiện để được công nhận là thương binh như sau:

- Sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan, binh sĩ trong Quân đội nhân dân và sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ trong Công an nhân dân bị thương có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 21% trở lên thì được cơ quan, đơn vị có thẩm quyền xem xét công nhận là thương binh, cấp “Giấy chứng nhận thương binh” và “Huy hiệu thương binh” khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:

Chiến đấu hoặc trực tiếp phục vụ chiến đấu để bảo vệ độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, an ninh quốc gia;

Làm nhiệm vụ quốc phòng, an ninh trong địa bàn địch chiếm đóng, địa bàn có chiến sự, địa bàn tiếp giáp với vùng địch chiếm đóng;

Trực tiếp đấu tranh chính trị, đấu tranh binh vận có tổ chức với địch;

Bị địch bắt, tra tấn vẫn không chịu khuất phục, kiên quyết đấu tranh mà để lại thương tích thực thể;

Làm nghĩa vụ quốc tế;

Dùng cảm thực hiện công việc cấp bách, nguy hiểm phục vụ quốc phòng, an ninh;

Trực tiếp làm nhiệm vụ huấn luyện chiến đấu, diễn tập hoặc làm nhiệm vụ phục vụ quốc phòng, an ninh có tính chất nguy hiểm;

Do tai nạn khi đang trực tiếp làm nhiệm vụ quốc phòng, an ninh ở địa bàn biên giới, trên biển, hải đảo có điều kiện đặc biệt khó khăn theo danh mục do Chính phủ quy định;

Trực tiếp làm nhiệm vụ đấu tranh chống tội phạm;
Đặc biệt dũng cảm cứu người, cứu tài sản của Nhà nước, của Nhân dân hoặc ngăn chặn, bắt giữ người có hành vi phạm tội, là tấm gương có ý nghĩa tôn vinh, giáo dục, lan tỏa rộng rãi trong xã hội.

- Người không phải là sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan, binh sĩ trong Quân đội nhân dân và sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ trong Công an nhân dân bị thương có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 21% trở lên thuộc một trong các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 23 Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng thì được cơ quan, đơn vị có thẩm quyền xem xét công nhận là người hưởng chính sách như thương binh và cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh”.

- Thương binh loại B là quân nhân, công an nhân dân bị thương có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 21% trở lên trong khi tập luyện, công tác đã được cơ quan, đơn vị có thẩm quyền công nhận trước ngày 31/12/1993.

- Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 23 có vết thương đặc biệt tái phát, vết thương còn sót, vết thương bổ sung được khám và giám định lại tỷ lệ tổn thương cơ thể theo quy định của Chính phủ.

Thương binh loại B quy định tại khoản 3 Điều 23 Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng có vết thương còn sót, vết thương bổ sung được khám để xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể theo quy định của Chính phủ.

Điều kiện để được công nhận là liệt sĩ như sau:

Người đã hy sinh vì sự nghiệp cách mạng giải phóng dân tộc, xây dựng, bảo vệ Tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế hoặc vì lợi ích của Nhà nước, của Nhân dân thì được cơ quan có thẩm quyền xem xét công nhận là liệt sĩ khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:

- Chiến đấu hoặc trực tiếp phục vụ chiến đấu để bảo vệ độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, an ninh quốc gia;

- Làm nhiệm vụ quốc phòng, an ninh trong địa bàn địch chiếm đóng, địa bàn có chiến sự, địa bàn tiếp giáp vùng địch chiếm đóng;

- Trực tiếp đấu tranh chính trị, đấu tranh binh vận có tổ chức với địch;

- Hoạt động hoặc tham gia hoạt động cách mạng, kháng chiến bị địch bắt, tra tấn vẫn không chịu khuất phục, kiên quyết đấu tranh hoặc thực hiện chủ trương vượt tù, vượt ngục mà hy sinh;

- Làm nghĩa vụ quốc tế;

- Dũng cảm thực hiện công việc cấp bách, nguy hiểm phục vụ quốc phòng, an ninh;

- Trực tiếp làm nhiệm vụ huấn luyện chiến đấu, diễn tập hoặc làm nhiệm vụ quốc phòng, an ninh có tính chất nguy hiểm;

- Do ốm đau, tai nạn không thể cứu chữa kịp thời khi đang trực tiếp làm nhiệm vụ quốc phòng, an ninh ở địa bàn biên giới, trên biển, hải đảo có điều kiện đặc biệt khó khăn theo danh mục do Chính phủ quy định;

- Trực tiếp làm nhiệm vụ đấu tranh chống tội phạm;

- Đặc biệt dũng cảm cứu người, cứu tài sản của Nhà nước, của Nhân dân hoặc ngăn chặn, bắt giữ người có hành vi phạm tội, là tấm gương có ý nghĩa tôn vinh, giáo dục, lan tỏa rộng rãi trong xã hội;

- Do vết thương tái phát là nguyên nhân chính dẫn đến tử vong đối với thương binh, người hưởng chính sách như thương binh quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 23 của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 61% trở lên, có bệnh án điều trị vết thương tái phát của bệnh viện tuyến huyện trở lên và biên bản kiểm thảo tử vong;

- Mất tích trong trường hợp theo quy định của pháp luật được cơ quan có thẩm quyền kết luận không phản bội; đầu hàng, chiêu hồi, đào ngũ.

Hai là, các chế độ ưu đãi đối với thương binh, liệt sĩ

Chế độ ưu đãi đối với thương binh và thân nhân của thương binh như sau:

Người được công nhận là thương binh hưởng các chế độ ưu đãi như sau:

- Trợ cấp, phụ cấp hằng tháng đối với thương binh, người hưởng chính sách như thương binh như sau: Trợ cấp hằng tháng căn cứ vào tỷ lệ tổn thương cơ thể và loại thương binh; Trợ cấp người phục vụ đối với thương binh, người hưởng chính sách như thương binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên sống ở gia đình; Phụ cấp hằng tháng đối với thương binh, người hưởng chính sách như thương binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên; Phụ cấp đặc biệt hằng tháng đối với thương binh, người hưởng chính sách như thương binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên có vết thương đặc biệt nặng. Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh hưởng phụ cấp đặc biệt hằng tháng thì không hưởng phụ cấp hằng tháng.

- Bảo hiểm - Điều dưỡng phục hồi sức khỏe hai năm một lần; trường hợp có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên thì được điều dưỡng phục hồi sức khỏe hằng năm.

- Ưu tiên, hỗ trợ trong giáo dục và đào tạo, tạo điều kiện làm việc trong cơ quan nhà nước, tổ chức, doanh nghiệp căn cứ vào tỷ lệ tổn thương cơ thể.

- Chế độ ưu đãi khác: Cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình, phương tiện, thiết bị phục hồi chức năng cần thiết theo chỉ định của cơ sở chỉnh hình, phục hồi chức năng thuộc ngành Lao động - Thương binh và Xã hội hoặc của bệnh viện tuyến tỉnh trở lên; Hỗ trợ cải thiện nhà ở căn cứ vào công lao, hoàn cảnh của từng người hoặc khi có khó khăn về nhà ở; Miễn hoặc giảm tiền sử dụng đất khi được Nhà nước giao đất ở, chuyển mục đích sử dụng đất sang đất ở, công nhận quyền sử dụng đất ở, khi được mua nhà ở thuộc sở hữu của Nhà nước; Ưu tiên giao hoặc thuê đất, mặt nước, mặt nước biển; ưu tiên giao khoán bảo vệ và phát triển rừng; Vay vốn ưu đãi để sản xuất, kinh doanh; Miễn hoặc giảm thuế theo quy định của pháp luật.

Thân nhân của thương binh được hưởng các chế độ ưu đãi như sau:

- Bảo hiểm y tế đối với những người sau đây:

Cha đẻ, mẹ đẻ, vợ hoặc chồng, con từ đủ 06 tuổi đến chưa đủ 18 tuổi hoặc từ đủ 18 tuổi trở lên nếu còn tiếp tục đi học hoặc bị khuyết tật nặng, khuyết tật đặc biệt nặng của thương binh, người hưởng chính sách như thương binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 61% trở lên;

Người phục vụ thương binh, người hưởng chính sách như thương binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên sống ở gia đình.

- Thương binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 61% trở lên chết thì thân nhân được hưởng trợ cấp tuất như sau:

Cha đẻ, mẹ đẻ, vợ hoặc chồng đủ tuổi theo quy định tại khoản 2 Điều 169 của Bộ luật Lao động, con chưa đủ 18 tuổi hoặc từ đủ 18 tuổi trở lên nếu còn tiếp tục đi học hoặc bị khuyết tật nặng, khuyết tật đặc biệt nặng được hưởng trợ cấp tuất hằng tháng;

Cha đẻ, mẹ đẻ sống cô đơn, vợ hoặc chồng đủ tuổi theo quy định tại khoản 2 Điều 169 của Bộ luật Lao động sống cô đơn, con mồ côi cả cha mẹ chưa đủ 18 tuổi hoặc từ đủ 18 tuổi trở lên nếu còn tiếp tục đi học

hoặc bị khuyết tật nặng, khuyết tật đặc biệt nặng được hưởng trợ cấp tuất hằng tháng và trợ cấp tuất nuôi dưỡng hằng tháng.

- Ưu tiên trong tuyển sinh, tạo việc làm; Hỗ trợ để theo học đến trình độ đại học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân đối với con của thương binh.

- Trợ cấp một lần đối với thân nhân với mức bằng 03 tháng trợ cấp hằng tháng, phụ cấp hằng tháng hiện hưởng khi thương binh, người hưởng chính sách như thương binh đang hưởng trợ cấp hằng tháng chết.

- Trợ cấp mai táng đối với người hoặc tổ chức thực hiện mai táng khi thương binh, người hưởng chính sách như thương binh đang hưởng trợ cấp hằng tháng chết.

Chế độ ưu đãi đối với liệt sĩ và thân nhân của liệt sĩ như sau:

Đối với liệt sĩ: Tổ chức báo tử, truy điệu, an táng và ghi danh tại công trình ghi công liệt sĩ; Truy tặng Bằng “Tổ quốc ghi công” theo quy định của Chính phủ; Hài cốt liệt sĩ được tìm kiếm, quy tập, xác định danh tính và an táng; Liệt sĩ không còn thân nhân hưởng trợ cấp tuất hằng tháng theo quy định của pháp luật thì người được giao, ủy quyền thờ cúng liệt sĩ được hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sĩ.

Chế độ ưu đãi đối với thân nhân của liệt sĩ

- Cấp “Giấy chứng nhận gia đình liệt sĩ” theo quy định của Chính phủ.

- Trợ cấp tuất một lần khi truy tặng Bằng “Tổ quốc ghi công”; trường hợp không còn thân nhân thì người thừa kế của liệt sĩ giữ Bằng “Tổ quốc ghi công” được hưởng trợ cấp tuất một lần.

- Trợ cấp tuất hằng tháng đối với những người sau đây:

Cha đẻ, mẹ đẻ, con liệt sĩ chưa đủ 18 tuổi hoặc từ đủ 18 tuổi trở lên nếu còn tiếp tục đi học hoặc bị khuyết tật nặng, khuyết tật đặc biệt nặng, người có công nuôi liệt sĩ; trường hợp có nhiều liệt sĩ thì theo các mức thân nhân của hai liệt sĩ, thân nhân của ba liệt sĩ trở lên;

Vợ hoặc chồng liệt sĩ.

- Trường hợp cha đẻ, mẹ đẻ, người có công nuôi liệt sĩ, vợ hoặc chồng liệt sĩ theo quy định sống cô đơn, con liệt sĩ mồ côi cả cha mẹ thì được hưởng thêm trợ cấp tuất nuôi dưỡng hằng tháng.

- Điều dưỡng phục hồi sức khỏe hai năm một lần đối với cha đẻ, mẹ đẻ, người có công nuôi liệt sĩ, vợ

hoặc chồng, con liệt sĩ bị khuyết tật nặng, khuyết tật đặc biệt nặng.

Trường hợp cha đẻ, mẹ đẻ chỉ có một con duy nhất là liệt sĩ hoặc có hai con liệt sĩ trở lên thì được điều dưỡng phục hồi sức khỏe hằng năm.

- Bảo hiểm y tế đối với cha đẻ, mẹ đẻ, người có công nuôi liệt sĩ, vợ hoặc chồng, con liệt sĩ.

- Các chế độ ưu đãi khác bao gồm: Ưu tiên trong tuyển sinh, tạo việc làm; Hỗ trợ để theo học đến trình độ đại học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Hỗ trợ cải thiện nhà ở căn cứ vào công lao, hoàn cảnh của từng người hoặc khi có khó khăn về nhà ở; Miễn hoặc giảm tiền sử dụng đất khi được Nhà nước giao đất ở, chuyển mục đích sử dụng đất sang đất ở, công nhận quyền sử dụng đất ở, khi được mua nhà ở thuộc sở hữu của Nhà nước; Ưu tiên giao hoặc thuê đất, mặt nước, mặt nước biển; ưu tiên giao khoán bảo vệ và phát triển rừng; Vay vốn ưu đãi để sản xuất, kinh doanh; Miễn hoặc giảm thuế theo quy định của pháp luật.

- Cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình, phương tiện, thiết bị phục hồi chức năng cần thiết theo chỉ định của cơ sở chỉnh hình, phục hồi chức năng thuộc ngành Lao động - Thương binh và Xã hội hoặc của bệnh viện tuyến tỉnh trở lên đối với thân nhân của liệt sĩ đang hưởng trợ cấp tuất hằng tháng.

- Hỗ trợ thăm viếng mộ liệt sĩ, di chuyển hài cốt liệt sĩ.

- Vợ hoặc chồng liệt sĩ lấy chồng hoặc vợ khác mà nuôi con liệt sĩ đến tuổi trưởng thành hoặc chăm sóc cha đẻ, mẹ đẻ liệt sĩ khi còn sống hoặc vì hoạt động cách mạng mà không có điều kiện chăm sóc cha đẻ, mẹ đẻ liệt sĩ khi còn sống thì hưởng chế độ ưu đãi như sau: Trợ cấp tuất hằng tháng; Bảo hiểm y tế.

- Trợ cấp một lần đối với thân nhân với mức bằng 03 tháng trợ cấp hằng tháng hiện hưởng khi đối tượng quy định đang hưởng trợ cấp hằng tháng chết, trừ trường hợp theo quy định của pháp luật.

- Trợ cấp mai táng đối với người hoặc tổ chức thực hiện mai táng khi đối tượng quy định đang hưởng trợ cấp hằng tháng chết, trừ trường hợp đối tượng quy định của pháp luật.

5.2. Thực trạng thực hiện pháp luật ưu đãi người có công với cách mạng là thương binh, liệt sĩ

Thực trạng thực hiện trên phạm vi cả nước

Theo báo cáo Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

năm 2023; phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2024 về lĩnh vực lao động, người có công và xã hội của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội: Công tác chăm sóc người có công với cách mạng được quan tâm thực hiện hiệu quả; tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách trợ cấp thường xuyên cho 1.138.816 đối tượng với kinh phí thực hiện cả năm khoảng 29.000 tỷ đồng; trợ cấp một lần cho 2.332 người với tổng kinh phí 100 tỷ đồng. Công tác chi trả chính sách trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng qua tổ chức dịch vụ Bưu chính công ích đã được triển khai tại 54 tỉnh, thành phố.

Hằng tháng, hệ thống bưu điện phục vụ chi trả hơn 950.000 đối tượng, đảm bảo mạng lưới điểm chi trả thuận tiện, an toàn, bao phủ đến tận xã, phường. Các trường hợp người có công ốm đau bệnh nặng, không thể đi lại và không có người thân linh thay, nhân viên bưu điện phục vụ chi trả miễn phí tận nhà đối tượng hưởng. Các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, huy động nguồn lực xã hội được đẩy mạnh chăm lo đời sống của thương binh, liệt sĩ được cải thiện, nâng cao hơn. Công tác thăm hỏi, tặng quà người có công với cách mạng nhân dịp Tết Nguyên đán Quý Mão và kỷ niệm 76 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ được thực hiện kịp thời, đầy đủ, đến đúng đối tượng; trong đó, các địa phương đã tặng quà Tết cho trên 1,5 triệu đối tượng với kinh phí hơn 460,6 tỷ đồng. Cùng với phần quà của các cơ quan Trung ương, các địa phương đã chủ động bố trí ngân sách của tỉnh, thành phố và nguồn vận động để tặng quà cho đối tượng người có công, thân nhân người có công nhân dịp Tết Quý Mão 2023 với mức bình quân từ 500.000 đồng/suất đến 1.000.000 đồng/suất, tại các trung tâm nuôi dưỡng người có công được địa phương, đơn vị quan tâm tổ chức đón Tết trong không khí vui vẻ, phấn khởi và đầm ấm; tặng quà dịp 27/7 cho gần 1,4 triệu đối tượng với kinh phí trên 427 tỷ đồng. Đặc biệt, ngày 22/7/2023, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã phối hợp với Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Báo Nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tổ chức Hội nghị biểu dương người có công với cách mạng tiêu biểu toàn quốc năm 2023. Tham dự hội nghị có 300 đại biểu người có công với cách mạng tiêu biểu đại diện cho hơn 9,2 triệu người có công và thân nhân người có công với cách mạng toàn quốc. Thẩm định và trình Thủ tướng Chính phủ cấp mới 187 bằng Tổ

quốc ghi công; cấp lại 11.123 bằng Tổ quốc ghi công; cấp trích lục 200 hồ sơ liệt sĩ; tiếp nhận 3.475 mẫu hài cốt liệt sĩ và hơn 160 mẫu sinh phẩm thân nhân liệt sĩ để giám định ADN.

Nâng cao hiệu quả công tác nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng. Tính đến ngày 20/11/2023, Quỹ Đền ơn đáp nghĩa cả nước vận động được trên 600 tỷ đồng, hỗ trợ xây mới khoảng 4.700 nhà tình nghĩa, sửa chữa khoảng 3.500 nhà tình nghĩa với tổng kinh phí trên 580 tỷ đồng; tặng 10.500 sổ tiết kiệm với kinh phí trên 27 tỷ đồng; Ngân sách trung ương chi 600 tỷ đồng nâng cấp, tu bổ, sửa chữa mộ liệt sĩ, các công trình ghi công liệt sĩ cho các địa phương đảm bảo bền vững lâu dài, phát huy tính giáo dục truyền thống cho thế hệ trẻ.

Thực trạng thực hiện tại một số địa phương

Theo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Trà Vinh (2023), bằng nhiều nguồn lực, đến nay tỉnh đã xây dựng mới 26.969 căn, sửa chữa 6.774 căn nhà tình nghĩa cho các đối tượng chính sách. Tỉnh ủy đã cho chủ trương ban hành Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 13/9/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh tiếp tục hỗ trợ 1.934 căn nhà ở cho người có công với cách mạng còn khó khăn về nhà ở trên địa bàn tỉnh (trong đó, xây mới 843 hộ và sửa chữa 1.100 hộ), với kinh phí thực hiện là 69,65 tỷ đồng; tính tới thời điểm hiện tại tỉnh đã giải quyết cơ bản về nhà ở cho người có công với cách mạng. Bên cạnh đó, trong năm 2023, tỉnh tổ chức 2 đợt đưa 117 người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng tham quan Thủ đô Hà Nội; 7 đợt điều dưỡng tập trung cho 320 người có công cách mạng và Quyết định điều dưỡng tại gia đình cho 2.866 đối tượng; cấp 27.884 thẻ bảo hiểm y tế (trong đó: hỗ trợ cho 22.942 người từ ngân sách Trung ương và hỗ trợ cho 4.942 người từ ngân sách địa phương). Phối hợp Ban liên lạc Cựu chiến binh Trung đoàn 1 - Quân khu 9 tổ chức Lễ công bố kết quả xác định danh tính hài cốt liệt sĩ sau khi giám định ADN tại Nghĩa trang liệt sĩ thị xã Duyên Hải.

Ngoài việc thăm viếng tặng quà theo Quyết định của Chủ tịch nước, trong năm 2023 tỉnh đã xuất kinh phí ngân sách tỉnh với số tiền 19,3 tỷ đồng tặng quà cho người có công với cách mạng nhân dịp Tết nguyên đán Quý Mão 2023, kỷ niệm 76 năm ngày Thương binh liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2023) và thăm, tặng

quà cho 146 thương binh, gia đình liệt sĩ đã bị thương và hy sinh trong ngày giải phóng miền Nam thống nhất đất nước (30/4/1975). Đến nay, toàn tỉnh có 100% gia đình người có công có mức sống ngang bằng hoặc cao hơn so với mức sống người dân nơi cư trú, không còn hộ nghèo là người có công với cách mạng.

Theo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Điện Biên (2023), các cấp, các ngành, các tổ chức đoàn thể, doanh nghiệp, cá nhân đã thăm hỏi, tặng trên 8.500 suất quà cho gia đình người có công với số tiền trên 3.500 triệu đồng; hỗ trợ làm mới và sửa chữa 10 nhà tình nghĩa cho gia đình người có công với cách mạng với số tiền 360 triệu đồng; 100% xã, phường, thị trấn thực hiện tốt phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, trên 98% hộ gia đình chính sách người có công có mức sống bằng và cao hơn mức sống trung bình của người dân nơi cư trú. Trong năm, tỉnh đã phục vụ và tiếp đón 1.450 đoàn với trên 39.000 lượt người đến thăm viếng Nghĩa trang liệt sĩ Điện Biên Phủ; các công trình ghi công liệt sĩ, nghĩa trang liệt sĩ được nâng cấp, tu bổ đảm bảo thành kính, trang nghiêm đáp ứng nguyện vọng của các đoàn khách và thân nhân đến thăm viếng mộ, Nghĩa trang liệt sĩ; đã tổ chức Lễ đón nhận, truy điệu và an táng 18 hài cốt là liệt sĩ tham gia kháng chiến chống Pháp và quân tình nguyện Việt Nam hy sinh tại Lào vào an táng tại Nghĩa trang liệt sĩ Độc Lập và Nghĩa trang liệt sĩ Tổng Khao.

Theo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Kon Tum (2023), các cơ quan đã quản lý và chi trả kịp thời, đầy đủ chế độ trợ cấp, phụ cấp cho 4.843 người có công và thân nhân; tập trung giải quyết kịp thời trường hợp được giải quyết hưởng hai chế độ thương binh đồng thời là bệnh binh, mất sức lao động - đây là một trong những điểm mới chính sách được thực hiện từ ngày 15/02/2022 theo Nghị định số 131/2021/NĐ-CP của Chính phủ. Trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão 2023 và Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/2023) toàn tỉnh tặng 19.308 suất quà cho người có công, với số kinh phí 5.615,165 triệu đồng. Các cơ quan đã tham mưu tổ chức tốt Lễ viếng nghĩa trang liệt sĩ hàng năm và các hoạt động tổ chức Lễ kỷ niệm 76 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2023). Giải quyết và chi trả chế độ thờ cúng liệt sĩ cho 1.475 trường hợp là thân nhân của liệt sĩ. Xác lập hồ sơ trình Ban thi đua khen thưởng Trung ương xem xét tặng, truy tặng danh hiệu cho 22 Bà mẹ Việt

Nam anh hùng và tặng thưởng Huân chương Độc lập cho 2 gia đình có nhiều liệt sĩ. Hằng năm địa phương đã tổ chức cho 54 người có công đi thăm viếng Lăng Bác và tham quan thủ đô Hà Nội; thực hiện chế độ điều dưỡng cho 1.988 người hưởng chế độ theo quy định (trong đó: giải quyết chế độ điều dưỡng tại nhà 1.703 người; điều dưỡng tập trung trong và ngoài tỉnh 258 người). Công tác vận động xây dựng Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” đã được quan tâm chỉ đạo thực hiện hàng năm; Giai đoạn (2017-2022), Quỹ đã vận động được 4,873 tỷ đồng. Đã hỗ trợ 37,210 tỷ đồng xây dựng mới và sửa chữa 1.257 căn nhà ở cho người có công. Năm 2023, vận động được 71 triệu đồng và hỗ trợ nhà ở người có công với kinh phí hỗ trợ 750 triệu đồng. Toàn tỉnh hiện có 49 công trình ghi công liệt sĩ, trong đó có 10 nghĩa trang liệt sĩ với 7.479 mộ liệt sĩ và 36 nhà bia tường niệm ghi danh liệt sĩ và 03 Đài tưởng niệm liệt sĩ. Giai đoạn (2017-2022), đã phân bổ 51,623 tỷ đồng để đầu tư, nâng cấp mở rộng 21 công trình ghi công liệt sĩ. Năm 2023, thực hiện đầu tư, nâng cấp, sửa chữa 02 nghĩa trang liệt sĩ theo kế hoạch từ nguồn kinh phí được Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phân bổ 5.600 triệu đồng. Địa phương đã thực hiện tiếp nhận và an táng 21 hài cốt liệt sĩ (trong nước 09 liệt sĩ; ngoài nước 12 liệt sĩ); gửi mẫu giám định ADN xác định 08 danh tính liệt sĩ. Thực hiện đính chính thông tin trên 32 bia mộ liệt sĩ; giải quyết, xác nhận thủ tục thăm viếng mộ liệt sĩ, cấp 89 giấy báo tin mộ liệt sĩ cho thân nhân; giải quyết di chuyển 16 mộ liệt sĩ về an táng tại quê hương.

Theo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Trị (2023), toàn tỉnh có gần 140.000 người có công với cách mạng đã được xác nhận, trong đó có: 19.204 liệt sĩ, 12.128 thương binh và người hưởng chính sách như thương binh, 3.089 bệnh binh, 2.833 Bà mẹ Việt Nam anh hùng (hiện có 25 Mẹ còn sống), 59.675 người được tặng thưởng huân, huy chương kháng chiến, 14.364 người có công, 5.105 người tham gia hoạt động kháng chiến bị phơi nhiễm chất độc hóa học được giải quyết trợ cấp ưu đãi và hàng chục ngàn người là các đối tượng có công với cách mạng khác. Hiện tỉnh đang thực hiện chi trả trợ cấp cho gần 17.000 người có công với cách mạng và thân nhân hưởng chế độ trợ cấp ưu đãi hàng tháng, với tổng số tiền chi trả gần 37 tỷ đồng/tháng. Để phổ biến, truyền thông kịp

thời các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về lĩnh vực lao động, người có công và xã hội trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, năm 2023, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Báo Quảng Trị lập chuyên mục và đăng tải 30 bài viết hướng tới Kỷ niệm 76 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947-27/7/2023); phối hợp với Đài Phát thanh - Truyền hình Quảng Trị sản xuất và phát sóng 7 chuyên mục “Uống nước nhớ nguồn”; tổ chức Chương trình truyền hình trực tiếp “Nghĩa tình tháng 7 - Hoa dâng mộ Liệt sĩ” vào tối ngày 25/7/2023 tại Nghĩa trang Liệt sĩ Quốc gia Trường Sơn, khởi động Cuộc vận động ủng hộ Quỹ “Hoa dâng mộ Liệt sĩ” để mua hoa dâng cúng trên các phần mộ liệt sĩ nhân các ngày Lễ lớn, ngày kỷ niệm của quê hương đất nước.

Có được những kết quả thực hiện pháp luật ưu đãi người có công với cách mạng là thương binh, liệt sĩ nêu trên đã thể hiện sự nghiêm túc thực hiện Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng và các văn bản hướng dẫn thi hành của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền từ trung ương đến địa phương. Đặc biệt, các địa phương đã triển khai và đưa một số tiêu chí thực hiện các chế độ đối với thương binh, liệt sĩ vào các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương hàng năm. Đồng thời, các cơ quan thường xuyên tổ chức giám sát việc thực hiện quy định của pháp luật về người có công nói chung và thương binh, liệt sĩ nói riêng.

Tuy nhiên, việc thực hiện pháp luật ưu đãi người có công với cách mạng là thương binh, liệt sĩ còn một số hạn chế như sau:

Theo Thùý (2022) 300.000 liệt sĩ chưa xác định danh tính là nổi trăn trở lớn, nhiều liệt sĩ chưa tìm được hài cốt; mộ liệt sĩ trong nghĩa trang chưa xác định được danh tính.

- Mức chi hỗ trợ thăm viếng mộ liệt sĩ cho thân nhân liệt sĩ thấp hơn so với quy định trước đây, cụ thể:

Trước đây, theo Điều 64 Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng (sau đây viết tắt là Nghị định 31) và Điều 12 Thông tư số 101/2018/TT-BTC ngày 14/11/2018 của Bộ Tài chính Quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến do ngành Lao động - Thương binh và Xã

hội quản lý (sau đây viết tắt là Thông tư 101) “... được hỗ trợ một lần tiền tàu xe và tiền ăn (bao gồm cả lượt đi và về), mỗi năm một lần đối với một liệt sĩ. Mức hỗ trợ theo đơn giá 2.000 đồng/km nhân với khoảng cách từ nơi cấp giấy giới thiệu đến nghĩa trang có mộ liệt sĩ hoặc địa phương nơi liệt sĩ hy sinh”

Tuy nhiên, từ năm 2022 đến nay thực hiện theo Điều 156 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng và Điều 9 Nghị định số 75/2021/NĐ-CP ngày 24/7/2021 của Chính phủ Quy định mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi đối với người có công với cách mạng. Mức hỗ trợ tiền đi lại và tiền ăn tính theo khoảng cách từ nơi cư trú đến nơi có mộ liệt sĩ: 3.000 đồng/01km/01 người” mà không quy định “gồm cả lượt đi và lượt về”. Như vậy, tổng kinh phí hỗ trợ sẽ ít hơn so với trước đây được hỗ trợ cả lượt đi và lượt về nên chưa đảm bảo mức chi hỗ trợ phù hợp cho thân nhân liệt sĩ.

- Việc quy định về thời gian hưởng thêm chế độ trợ cấp ưu đãi đối với thương binh đồng thời là bệnh binh, thương binh đang hưởng trợ cấp mất sức lao động thì hưởng thêm một chế độ trợ cấp hàng tháng kể từ tháng Sở Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành quyết định trợ cấp, phụ cấp ưu đãi. Trong khi một số người có công vì lý do đến nay mới nộp hồ sơ và đề nghị được hưởng kể từ khi có chính sách hưởng thêm của Pháp lệnh ưu đãi Người có công với cách mạng.

- Hồ sơ, thủ tục để giám định lại tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với thương binh, người bị thương yêu cầu phải có giấy chứng nhận bị thương và biên bản xác định thương tật nhưng do điều kiện khách quan chỉ còn giấy chứng nhận bị thương hoặc biên bản xác định thương tật, trong khi đối tượng còn sót mảnh kim khí nhưng không đủ thành phần hồ sơ theo quy định nên không được tiếp nhận để khám giám định thương tật, làm cho thương binh bức xúc.

- Tại Điều 43 Nghị định 131 hiện đang có cách hiểu khác nhau: Đối tượng đang hưởng bệnh binh thì được hưởng thêm chế độ thương binh; nhưng người đang hưởng chế độ thương binh thì không được hưởng chế độ bệnh binh.

- Việc hỗ trợ kinh phí để xây dựng mới hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở cho người có công với cách mạng chưa được triển khai.

6. Một số khuyến nghị nhằm hoàn thiện pháp luật ưu đãi người có công với cách mạng là thương binh và liệt sĩ

Một là, điều chỉnh mức chuẩn trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng theo hướng tăng lên so với mức chuẩn trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng hiện nay là 2.055.000 đồng. Mức chuẩn quy định này làm căn cứ để tính mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi đối với người có công với cách mạng và thân nhân người có công với cách mạng. Ngày 10/11/2023, Quốc hội đã chính thức thông qua Nghị quyết số 104/2023/QH15 về dự toán ngân sách Nhà nước năm 2024. Trong đó nêu rõ, sẽ thực hiện cải cách tổng thể chính sách tiền lương từ ngày 1/7/2024 theo tinh thần của Nghị quyết số 27-NQ/TW năm 2018. Do đó, cùng với việc điều chỉnh tiền lương của cán bộ, công chức, viên chức, từ ngày 1/7/2024, trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng đề nghị sẽ điều chỉnh tăng.

Hai là, tiếp tục triển khai có hiệu quả Đề án xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin. Đẩy mạnh công tác xây dựng cơ sở dữ liệu về người có công. Triển khai quy hoạch hệ thống cơ sở xã hội nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Tu sửa, nâng cấp mộ liệt sĩ, các công trình nghĩa trang liệt sĩ, đài tưởng niệm đảm bảo khang trang, đáp ứng yêu cầu và nguyện vọng của Nhân dân, giáo dục truyền thống cho các thế hệ trẻ.

Thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, điều dưỡng người có công với cách mạng, các phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn”, “xã, phường làm tốt công tác thương binh, liệt sĩ, người có công” nhằm huy động mọi nguồn lực trong xã hội, cộng đồng cùng Nhà nước chăm sóc tốt hơn đời sống vật chất, tinh thần của người có công với cách mạng.

Ba là, đề nghị cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn, xem xét quy định mức chi hỗ trợ thăm viếng mộ liệt sĩ cho thân nhân liệt sĩ theo Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 và Nghị định số 75/2021/NĐ-CP ngày 24/7/2021 của Chính phủ. Cụ thể quy định tổng kinh phí hỗ trợ hỗ trợ cho thân nhân liệt sĩ đi thăm viếng mộ liệt sĩ cả lượt đi và lượt về.

Bốn là, cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét thời điểm hưởng thêm chế độ thương binh đồng thời là bệnh binh, thương binh đang hưởng trợ cấp mất sức

lao động theo các quy định tại Điều 43, Điều 44 Nghị định 131/2021/NĐ-CP được hưởng chế độ từ khi Nghị định có hiệu lực thi hành.

Năm là, cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét đối với một số trường hợp thiếu giấy chứng nhận bị thương hoặc Biên bản xác định thương tật nhưng có phiếu thương tật/hồ sơ thương tật đăng ký trong quân đội ghi tỷ lệ thương tật tương ứng với tỷ lệ hiện đối tượng đang hưởng trợ cấp hàng tháng mà có mảnh kim khí còn sót, hoặc vết thương đặc biệt được giới thiệu đi khám giám định lại tỷ lệ tổn thương cơ thể.

Sáu là, cơ quan nhà nước có thẩm quyền cần hướng dẫn và quy định cụ thể Điều 43 của Nghị định 131 để các cơ quan giải quyết chế độ áp dụng thống nhất. Cụ thể, hướng dẫn và quy định thêm các trường hợp đang hưởng chế độ thương binh, đề nghị cho hưởng thêm chế độ bệnh binh.

Bảy là, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội báo cáo Thủ tướng Chính phủ sớm ban hành Quyết định mức hỗ trợ để triển khai thực hiện về hỗ trợ kinh phí để xây dựng mới hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở cho người có công với cách mạng.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Anh, Đ. N. (2021). *Quản lý nhà nước về thực hiện chế độ chính sách với người có công qua thực tiễn trên địa bàn quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội*. Luận văn thạc sĩ.
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. (2023). *Báo cáo Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2023; phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2024 về lĩnh vực lao động, người có công và xã hội*.
- Bộ Tài chính. (2018). *Thông tư số 101/2018/TT-BTC ngày 14/11/2018 Quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý*.
- Chính phủ. (2013). *Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 Quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng*.
- Chính phủ. (2021). *Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ Quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội*.
- Chính phủ. (2021). *Nghị định số 75/2021/NĐ-CP ngày 24/7/2021 Quy định mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng*.
- Chính phủ. (2023). *Nghị định số 55/2021/NĐ-CP ngày 21/7/2023 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 75/2021/NĐ-CP ngày 24/7/2021 của Chính phủ Quy định mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng*.
- Hoan, N. B. (2022). *Chính sách đối với người có công luôn được quan tâm nhất quán, thường xuyên*. Tạp chí Quốc phòng toàn dân năm 2022.
- Hường, N. T. T. (2017). *Thực thi chính sách ưu đãi người có công với cách mạng trên địa bàn quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội*. Luận văn thạc sĩ.
- Lan, N. T. P. (2020). *Pháp luật ưu đãi người có công với cách mạng và thực tiễn áp dụng tại tỉnh Sơn La*. Luận văn thạc sĩ.
- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Vĩnh Phúc. (2023). *Tham luận tại hội nghị tổng kết công tác lao động, người có công và xã hội năm 2023*.
- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Điện Biên. (2023). *Tham luận tại hội nghị tổng kết công tác lao động, người có công và xã hội năm 2023*.
- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Trà Vinh. (2023). *Tham luận tại hội nghị tổng kết công tác lao động, người có công và xã hội năm 2023*.
- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Quảng Trị. (2023). *Tham luận tại hội nghị tổng kết công tác lao động, người có công và xã hội năm 2023*.
- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Kon Tum. (2023). *Tham luận tại hội nghị tổng kết công tác lao động, người có công và xã hội năm 2023*.
- Thùy, H. (2020). "300.000 liệt sĩ chưa xác định danh tính là nổi trăn trở lớn" - Báo VnExpress.
- Trà, N. T. (2019). *Ưu đãi người có công với cách mạng theo pháp luật Việt Nam từ thực tiễn quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng*. Luận văn thạc sĩ.
- Trang, P. H., Nhung, P. H., Trang, N. T. T. (2020). *Xã hội hóa thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng tại huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội*. Tạp chí nghiên cứu Khoa học công đoàn số 20 (2020).
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội. (2020). *Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020*.